TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01/2021/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 15, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Khu 12, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Chị T du học tại Nhật Bản đã về Việt Nam vào ngày 20/11/2020, hiện đang ở tại địa chỉ: Số nhà 55, ngõ 44, khu 12, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 15, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Khu 12, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Chị T du học tại Nhật Bản đã về Việt Nam vào ngày 20/11/2020, hiện đang ở tại địa chỉ: Số nhà 55, ngõ 44, khu 12, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ngọc A và chị Lê Thị Thu T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Ngọc A và chị Lê Thị Thu T thống nhất giao cháu Vũ Lê Tuấn H, sinh ngày 19/07/2018 cho chị Lê Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Vũ Ngọc A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu H 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu H thành niên và có khả năng lao động. Anh Vũ Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Anh Vũ Ngọc A và chị Lê Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Vũ Ngọc A tự nguyện chịu300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004283 ngày 22/10/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.Anh Vũ Ngọc A còn phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hà Giang